

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

---

LÊ THỊ HUYỀN CHANG

ĐẶC SẮC VĂN XUÔI MA VĂN KHÁNG  
QUA *MÈO CON NGHỊCH NGỢM* VÀ *CHÓ BI ĐÒI LƯU LẠC*,  
DƯỚI GÓC NHÌN PHÊ BÌNH SINH THÁI

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,  
VĂN HỌC VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2018

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

---

LÊ THỊ HUYỀN CHANG

ĐẶC SẮC VĂN XUÔI MA VĂN KHÁNG  
QUA *MÈO CON NGHỊCH NGỢM* VÀ *CHÓ BI ĐÒI LƯU LẠC*,  
DƯỚI GÓC NHÌN PHÊ BÌNH SINH THÁI

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8.22.01.21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,  
VĂN HỌC VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Thiện

THÁI NGUYÊN - 2018

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi. Các nội dung trình bày trong luận văn là kết quả làm việc của tôi và chưa được công bố trong bất cứ một công trình nào khác.

*Thái Nguyên, tháng 4 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Lê Thị Huyền Chang**

## **LỜI CẢM ƠN**

Em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới PGS. TS Nguyễn Ngọc Thiện về sự hướng dẫn tận tình, đầy đủ, chu đáo và đầy tinh thần trách nhiệm của thầy trong toàn bộ quá trình em hoàn thành luận văn.

Em xin trân trọng cảm ơn sự tạo điều kiện giúp đỡ của Ban chủ nhiệm Khoa Ngữ Văn và các thầy cô giáo Phòng đào tạo Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên đã giúp đỡ em thực hiện đề tài luận văn này.

Em cũng xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên và nhiệt tình giúp đỡ em trong thời gian hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, tháng 04 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Lê Thị Huyền Chang**

## MỤC LỤC

Lời cam đoan .....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục .....	iii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục đích nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu .....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	6
5. Phương pháp nghiên cứu.....	7
6. Dự kiến đóng góp của luận văn.....	7
7. Cấu trúc luận văn.....	8
<b>NỘI DUNG</b> .....	9
<b>Chương 1: LÝ THUYẾT PHÊ BÌNH SINH THÁI VÀ HÀNH TRÌNH SÁNG TÁC CỦA NHÀ VĂN MA VĂN KHÁNG</b> .....	9
1.1. Một số vấn đề lý thuyết phê bình sinh thái .....	9
1.1.1. Khái niệm phê bình sinh thái .....	9
1.1.2. Phê bình sinh thái trong văn học Việt Nam hiện đại .....	14
1.1.3. Dấu hiệu để nhận biết tác phẩm dưới góc nhìn phê bình sinh thái ...	16
1.2. Hành trình sáng tác của Ma Văn Kháng .....	17
1.2.1. Đời văn Ma Văn Kháng .....	17
1.2.2. Hành trình sáng tác của Ma Văn Kháng .....	19
1.2.3. Quan niệm của Ma Văn Kháng về văn chương nghệ thuật .....	22
Tiểu kết chương 1 .....	28
<b>Chương 2: MỐI QUAN HỆ GIỮA CON NGƯỜI VỚI THIÊN NHIÊN, LOÀI VẬT TRONG MÈO CON NGHỊCH NGỢM VÀ CHÓ BI ĐỜI LƯU LẠC</b> .....	29
2.1. Tính ẩn dụ trong Mèo con nghịch ngợm và Chó Bi đời lưu lạc.....	29

2.2. Loài vật - thành phần của tự nhiên trong mối quan hệ cộng sinh khác biệt với con người.....	32
2.3. Các vấn đề nội dung viết về loài vật trong Mèo con nghịch ngợm và Chó Bi đời lưu lạc .....	38
2.3.1. Khát vọng đồng hóa và hòa hợp trong mối quan hệ con người.....	38
2.3.2. Ý nghĩa nhân đạo trong quan hệ giữa con người và loài vật .....	42
2.3.3. Loài vật và con người trong quan hệ nhân quả .....	46
Tiểu kết chương 2 .....	54
<b>Chương 3: NGHỆ THUẬT TỰ SỰ TRONG MÈO CON NGHỊCH NGỢM VÀ CHÓ BI ĐỜI LƯU LẠC .....</b>	<b>56</b>
3.1. Điểm nhìn trần thuật.....	56
3.1.1. Khái niệm về điểm nhìn trần thuật.....	56
3.1.2. Điểm nhìn bên ngoài .....	58
3.1.3. Điểm nhìn bên trong.....	61
3.1.4. Cái nhìn về loài vật (Nhìn bằng điểm nhìn người kể chuyện, nhân vật trong truyện, luân phiên điểm nhìn) .....	63
3.2. Ngôn ngữ kể chuyện.....	68
3.2.1. Khái niệm về “Ngôn ngữ loài vật” .....	68
3.2.2. Nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ trong Mèo con nghịch ngợm và Chó Bi đời lưu lạc .....	69
3.3. Nghệ thuật miêu tả loài vật.....	71
3.4. Giọng điệu trần thuật .....	88
3.4.1. Khái niệm về giọng điệu trần thuật .....	88
3.4.2. Giọng điệu thương cảm.....	90
3.4.3. Giọng điệu phê phán .....	90
3.4.4. Giọng điệu trữ tình, triết lý.....	92
Tiểu kết chương 3 .....	94
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>95</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>98</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

1.1. Ma Văn Kháng là một trong số những nhà văn xuất sắc của văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một trong những cây bút có công mở đường cho sự nghiệp đổi mới văn học. Hơn nửa thế kỷ cầm bút với lòng say mê sáng tạo, từ truyện ngắn đầu tay *Phố cũt* (1961) đến nay, ông đã có một sự nghiệp văn gồm hơn tám nghìn trang in, hơn 200 truyện ngắn, 20 tiểu thuyết, 1 hồi ký tự truyện, 2 tập bút ký - tiểu luận phê bình.

1.2. Ma Văn Kháng xuất hiện trên văn đàn với nhiều mảng sáng tác như hồi ký tự truyện, tập bút ký – tiểu luận phê bình đặc biệt thành công lớn nhất của ông là ở hai mảng thể loại sáng tác đó là truyện ngắn và tiểu thuyết. Ở mảng truyện ngắn, chúng ta có thể thấy rõ được ngòi bút khá là điêu luyện về nghề nghiệp và đã đem lại nhiều vinh quang cho nhà văn ngay từ buổi đầu khởi nghiệp như truyện ngắn *Xa phủ* đạt giải nhì trong cuộc viết thi truyện ngắn 1967 – 1968 của Báo *Văn nghệ*. Không chỉ có như vậy, trong mảng tiểu thuyết Ma Văn Kháng cũng đạt được rất nhiều giải thưởng cao như Giải thưởng Văn học Công nhân lần thứ 3 năm 1984 cho tiểu thuyết *Mưa mùa hạ*; Giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam năm 1985 cho tiểu thuyết *Mùa lá rụng trong vườn...* Bằng tài năng của mình, Ma Văn Kháng đã đóng góp rất nhiều khía cạnh mới cho truyện ngắn cũng như là tiểu thuyết từ cách chọn đề tài, cách dựng truyện. Song đặc điểm cơ bản cốt lõi nhất trong sáng tác của Ma Văn Kháng là ông thường đề cập đến các vấn đề sinh thái, về mối quan hệ giữa con người với tự nhiên. Nhà văn còn đem đến cho độc giả một góc nhìn khá là mới mẻ và độc đáo đó chính là cách ứng xử của con người với thiên nhiên. Như vậy, một lần nữa chúng ta càng thấy rõ được vị thế của nhà văn Ma Văn Kháng trong nền văn học Việt Nam đương đại.

1.3. Phê bình sinh thái là một lý thuyết mới đã được giới nghiên cứu trên thế giới quan tâm và ứng dụng vào nghiên cứu văn học. Gần đây, lý thuyết này cũng bắt đầu được ứng dụng trong nghiên cứu văn học ở Việt Nam và đã có

những thành tựu khả quan. Đây là một hướng nghiên cứu mới có nhiều triển vọng, cho thấy mối quan hệ giữa con người với tự nhiên, đặc biệt là cách ứng xử của con người với thế giới tự nhiên và ngược lại. Điều này cũng được thể hiện rõ trong bối cảnh xã hội hiện nay, trước nhu cầu nóng bỏng của nhân loại về cải thiện môi trường sinh thái, khát vọng về mối giao hòa vĩnh cửu giữa con người và thiên nhiên. Chính vì bởi những lý do trên mà chúng tôi lựa chọn đề tài “**Đặc sắc văn xuôi Ma Văn Kháng qua *Mèo con nghịch ngợm* và *Chó Bi đời lưu lạc*, dưới góc nhìn phê bình sinh thái**” làm đối tượng nghiên cứu của mình. Hi vọng, công trình hoàn thành sẽ góp phần khẳng định những đóng góp mới mẻ của nhà văn Ma Văn Kháng cho dòng văn học Việt Nam hiện đại, đồng thời qua đó cũng cho thấy hiệu quả của một hướng tiếp cận mới mẻ trong văn học.

## **2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề**

Ma Văn Kháng là một nhà văn lớn có những đóng góp đáng kể vào công cuộc đổi mới của nền văn xuôi đương đại Việt Nam. Với 50 năm cầm bút, nhà văn Ma Văn Kháng là một trong những người từng trải nghiệm qua nhiều thăng trầm của cuộc đời và lịch sử dân tộc. Thành tựu của Ma Văn Kháng kết tinh ở cả 2 thể loại tiểu thuyết và truyện ngắn. Vì thế, đã có nhiều công trình nghiên cứu, phê bình và nhận xét về tiểu thuyết và truyện ngắn của ông.

Trong công trình nghiên cứu “*Truyện ngắn Ma Văn Kháng và vấn đề thức tỉnh tinh thần con người vùng cao*”, **Đào Thủy Nguyên** có viết: “Tác giả đi sâu vào nghiên cứu khẳng định một cách thuyết phục những vấn đề nhân sinh, thế sự, những thành công đặc sắc về nghệ thuật xây dựng nhân vật và sử dụng ngôn từ trong truyện ngắn viết về đề tài dân tộc và miền núi của Ma Văn Kháng” [40].

Tác giả **Nguyễn Nguyên Thanh** trong bài viết “Ngày đẹp trời-tính dự báo về những tình thế xã hội” (Báo *Văn nghệ* số 21 ngày 23/5/1987) khẳng định: “Ma Văn Kháng đã khám phá cuộc sống từ những bình diện khác nhau, ông lách sâu hơn vào ngõ ngách đời sống tinh thần, tìm ra những nguyên nhân và quy luật khắc nghiệt của tồn tại xã hội” [48]. Như vậy, có thể thấy Ma Văn



Kháng là một nhà văn rất tâm huyết khi dùng ngòi bút của mình để phản ánh lên cuộc sống đời thực.

**Lã Thị Bắc Lý** đã viết cuốn *Chó Bi đời lưu lạc* (1994), cuốn sách tạo nên sự kì thú cho văn học thiếu nhi bởi sức hút tự thân của nó. Trong cuốn sách này đã có hai câu chuyện: Một câu chuyện cho trẻ em và một câu chuyện cho người lớn, trẻ em có thể thấy ở đây những sự kỳ thú say mê và người lớn đọc được ở đây những điều đáng phải suy nghĩ. Tác giả quan niệm viết cho thiếu nhi, không thể chấp nhận được sự dễ dãi, sự vội vàng. Nó phải là một quá trình ấp ủ, phải có sự chất lọc, phải qua sự nài luyện, biến hóa một cách vật vã mới có thể ra được chế phẩm.

PGS. TS **Lã Nguyên** với bài viết: “Khi nhà văn đào bới bản thể ở chiều sâu tâm hồn” (1998) được in trong lời giới thiệu cuốn *Truyện ngắn chọn lọc Ma Văn Kháng*, đã có cái nhìn tổng quát truyện ngắn của Ma Văn Kháng. Dựa vào sắc điệu cảm hứng thẩm mỹ, tác giả chia truyện ngắn Ma Văn Kháng thành ba nhóm: Nhóm thứ nhất những tác phẩm chủ yếu về đề tài miền núi “những truyện ngắn thể hiện cái nhức nhối, xót xa, giận mà thương cho sự hoang dã mông muội của những kẻ chưa thành người và những người không được làm người”. Nhóm thứ hai chủ yếu là những truyện ngắn viết về đời sống thành thị trước sự đổi thay của đất nước sau chiến thắng 1975 “những truyện ngắn cất lên tiếng nói cảm khái thâm trầm trước thế sự hôm nay”. Nhóm thứ ba gắn với đề tài tính dục “những truyện ngắn thể hiện cảm hứng trào lộng trang nghiêm trước vẻ đẹp của cuộc đời sinh hoá hồn nhiên”. Tác giả cũng chỉ ra một số đặc điểm nghệ thuật của truyện ngắn Ma Văn Kháng: tính công khai bộc lộ chủ đề, sự cố ý tô đậm chân dung, tính cách nhân vật, việc lồng giai thoại vào cốt truyện, đưa thành ngữ, tục ngữ vào ngôn ngữ nhân vật... Cũng trong bài viết này, tác giả đã đưa ra nhận xét: “Ma Văn Kháng là nhà văn của cái đẹp trong dòng đời sinh hóa bình dị, hồn nhiên, cái đẹp trong niềm hạnh phúc được làm người với ý nghĩa đích thực của nó chứ không phải là cái gì khác, Ma Văn Kháng đã cất lên tiếng nói riêng” [39].

PGS. TS **Nguyễn Ngọc Thiện** trong bài viết “Con người giữa dòng xoáy ham muốn đời thường” đã khẳng định: “Văn xuôi Ma Văn Kháng đang ở đỉnh cao của phong độ đã hướng ngòi bút chú mục đào sâu, soi lật cặn kẽ, nghiêm ngặt vào một khía cạnh hiện diện như một thực thể khó nắm bắt trong đời sống con người hiện đại hôm nay. Đó là sự thúc đẩy, chi phối nhiều khi với một sức mạnh vô hình, nhưng khắc nghiệt của những ham muốn tiềm ẩn nơi mỗi con người, hoặc là sự xung đột, va chạm gay gắt về lợi ích giữa những dục vọng của những cá thể khác nhau”. Đồng thời, trong bài biết này tác giả cũng đưa ra nhận xét về thể giới nhân vật trong văn xuôi Ma Văn Kháng: “Trong cái nhìn con người, ông không lý tưởng hóa, tô vẽ nó nhân danh những tín điều cao siêu. Ông đặt con người vào đúng chỗ đứng của nó trên trần thế, vào giữa xã hội nhân quần bao bọc lấy nó, và qua ham muốn, ông lần tìm động cơ, lẽ sống của mỗi con người” [54, tr.269-270].

Ngoài ra còn kể đến nhiều công trình, bài báo tập trung nghiên cứu khám phá đề cập đến một số phương diện khía cạnh truyện ngắn Ma Văn Kháng như:

- *Nghệ thuật tự sự trong sáng tác của Ma Văn Kháng*, Tác giả Đỗ Phương Thảo, Chuyên luận, Nxb Văn học, 2008.

- “Phong cách văn xuôi miền núi của Ma Văn Kháng”, Phạm Duy Nghĩa, Tạp chí *Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam*, (số 175) tháng 8/2009.

- “Nghệ thuật tự sự trong sáng tác của Ma Văn Kháng”, Nguyễn Ngọc Thiện, Tạp chí *Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam*, (số 186) tháng 7/2010.

- “Những người đàn bà của nhà văn Ma Văn Kháng”, Hoài Nam, *Văn nghệ Công an*, (số 279), 2016.

Bên cạnh đó, chúng tôi lưu ý một số luận văn, đề tài nghiên cứu tiêu biểu:

*Thể giới nhân vật trong truyện ngắn Ma Văn Kháng* của Nguyễn Thị Thanh Nga (2007); *Nghệ thuật trần thuật trong truyện ngắn Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới* của Nguyễn Hải Yến (2010); *Đặc điểm truyện ngắn Ma Văn Kháng thời kỳ đổi mới* của Nguyễn Thị Hồng Thắm (2013)...

Nghiên cứu về văn xuôi Ma Văn Kháng từ góc nhìn phê bình sinh thái cho đến nay còn ít công trình đề cập đến một cách hệ thống và chuyên biệt. Tuy